

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI



BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 33BCF/QNS/2020

BÁNH MỀM SÔCÔLA
VỊ SÂU RIÊNG SWEET PIE

2020



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 33BCF/QNS/2020

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm:

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI - QNS**

Địa chỉ: Số 02, đường Nguyễn Chí Thanh, Phường Quảng Phú, Thành phố Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam

Điện thoại: 0255.3726110 - 0255.8567171;

Fax: 0255.3822843 - 0255.3811274.

E-mail: info@qns.com.vn; biscafun@vnn.vn

Mã số doanh nghiệp: 4300205943

II. Thông tin về sản phẩm:

1. Tên sản phẩm:

BÁNH MÈM SÔCÔLA VỊ SÀU RIÊNG SWEET PIE

2. Thành phần:

Bánh nền: Bột mỳ, mạch nha, đường, chất béo (shortening), bột sữa béo, muối, chất tạo xốp (500ii, 503ii), chất điều chỉnh độ acid (341i), bột sàu riêng, hương thực phẩm tổng hợp (vanilla), chất bảo quản (202).

Kem: Mạch nha, đường, gelatine, đạm đậu nành, hương thực phẩm tổng hợp (vani, sàu riêng), màu tổng hợp (102).

Sôcôla: Đường, chất béo (CBR), bột sữa gầy, bột ca cao, bột whey, ca cao mass, chất nhũ hóa (322i, 476), hương thực phẩm tổng hợp (vani, sôcôla).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

- 12 tháng kể từ ngày sản xuất.

- Ngày sản xuất và hạn sử dụng ghi trên bao bì sản phẩm.

4. Chất liệu bao bì và quy cách bao gói:

4.1. Chất liệu bao bì:

Bánh được đóng gói từng cái một bằng giấy OPP20/MCPP25. Các gói bánh được đựng trong hộp giấy cứng hoặc túi PE, đảm bảo các yêu cầu vệ sinh an toàn thực phẩm theo QCVN 12-1:2011/BYT.

Hộp bánh hoặc túi PE được đựng trong thùng carton với khối lượng thích hợp.

4.2. Quy cách bao gói:



- Sản phẩm được đóng trong các loại bao bì với khối lượng tịnh: 156 g, 200 g, 216 g, 252 g, 264 g, 336 g, 440 g, ...

- Tùy theo nhu cầu của thị trường trọng lượng gói bánh có thể thay đổi cho phù hợp.

- Sản phẩm được đóng gói phù hợp theo Thông tư số: 21/2014/TT-BKHCN của Bộ Khoa học và Công nghệ.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Sản xuất tại Việt Nam.

Sản phẩm của Nhà máy Bánh kẹo Biscafun - Chi nhánh Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi.

Địa chỉ: Số 02, đường Nguyễn Chí Thanh, Phường Quảng Phú, Thành phố Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam.

III. Mẫu nhãn sản phẩm: (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

1. Quy định của các văn bản kỹ thuật:

- Quyết định số: 46/2007/QĐ-BYT, ngày 19/12/2007: Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm.

- QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.

- QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

2. Tiêu chuẩn sản phẩm của nhà sản xuất số: TCCS 33:2020/BCF-QNS

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Quảng Ngãi, ngày 30 tháng 9 năm 2020
ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN



BiscaFun

Sweet Pie

Đậm đà hương vị

Sầu Riêng

**Bánh Mềm Sôcôla
Vị Sầu Riêng**

Chocolate Pie With Durian flavour



Khối lượng tịnh (Net weight): 440 g (20 cái x 22 g)

BiscaFun

Sweet Pie

Đậm đà hương vị

Sầu Riêng



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Mai Văn Hùng

BiscaFun

Sweet Pie

GREAT-taste
100% GUARANTEED



Đậm đà hương vị
Sầu Riêng

Chocolate Pie With Durian flavour | **Bánh Mềm Sôcôla Vị Sầu Riêng**



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Mai Văn Hùng

BiscaFun

Sweet Pie

GREAT-taste
100% GUARANTEED



Đậm đà hương vị
Sầu Riêng

Bánh Mềm Sôcôla
Vị Sầu Riêng

Chocolate Pie With Durian flavour

Khối lượng tịnh (Net weight): 440 g (20 cái x 22 g)

THÀNH PHẦN:

Bánh mềm: Bột mì, mạch nha, đường, chất béo (shortening), bột sữa béo, muối, chất tạo xốp (500i, 503i), chất điều chỉnh độ acid (341i), bột sắn riềng, hương thực phẩm tổng hợp (vanilla), chất bảo quản (202).

Kem: Mạch nha, đường, gelatine, kem đậu nành, hương thực phẩm tổng hợp (vani, sầu riềng), màu tổng hợp (102).

Sôcôla: Đường, chất béo (CBE), bột sữa gầy, bột ca cao, bột whey, ca cao mass, chất nhũ hóa (322i, 476), hương thực phẩm tổng hợp (vani, sôcôla).

INGREDIENTS:

Cake: Wheat flour, glucose syrup, sugar, fat (shortening), whole milk powder, salt, leavening agents (500i, 503i), acidity adjusting agent (341i), durian powder, artificial flavour (vanilla), preservative (202).

Cream: Glucose syrup, sugar, gelatine, soy protein, artificial flavours (vanillin, durian), synthetic colour (102).

Chocolate coating: Sugar, fat (CBE), skim milk powder, cocoa powder, whey powder, cocoa mass, emulsifiers (322, 476), artificial flavours (vanillin, chocolate).

Khuyến cáo: Không dùng cho người mẫn cảm hoặc dị ứng với các thành phần kể trên.

Recommendations: Do not use for people who are sensitive or allergic to the above components.

CHỈ TIÊU CHẤT LƯỢNG CHỦ YẾU (MAIN QUALITATIVE TARGETS)

Độ ẩm \geq 14% khối lượng

Hướng dẫn sử dụng: Sản phẩm chỉ được sử dụng khi bao bì còn nguyên vẹn, không sử dụng khi bao bì bị rách, hở, có mùi vị lạ hay quá hạn sử dụng.

Product is only used while the packing is undamaged, not use while the packing is open, torn and having unusual taste and smell or over expiry date.

Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng mặt trời.

Keep in dry and cool place, avoid from direct sunlight.

NSX và HSD: Xem trên bao bì

Sản xuất tại: **NHÀ MÁY BÁNH KEO BISCAFUN - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI**

Địa chỉ: Số 02 đường Nguyễn Chí Thanh, Phường Quảng Phú, Thành phố Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam.

Manufactured by: **BISCAFUN CONFECTIONERY FACTORY - BRANCH OF QUANG NGAI SUGAR JOINT STOCK COMPANY**

Address: 02 Nguyen Chi Thanh Street, Quang Phu Ward, Quang Ngai City, Quang Ngai Province, Vietnam.

Tel: (84) 0255 3822 153

Email: info@biscafun.com.vn

Nutrition Facts

Serving Size 100g

Servings Per Container

Calories 424 kJ

Amount Per Serving

Total Fat 18.7g

Total Carbohydrate 39.5g

Protein 4.55g

Vitamin A 0%

Calcium 0%

Total Fat Less than 85g

Salt Less than 25g

Cholesterol Less than 300mg

Sodium Less than 240mg

Total Carbohydrate 39g

Dietary Fiber 2g

Calories per gram

Fat Carbohydrate Protein

8 914614 023280

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TEST REPORT

- Tên mẫu/Name of sample: **BÁNH MÈM SÔ CÔ LA VỊ SÀU RIÊNG SWEET PIE**
- Ký hiệu mẫu/Mark of sample:
- Số lượng mẫu/Quantity: 01
- Tình trạng mẫu/State of sample: Mẫu nguyên bao 200g (x 2 bao)
- Khách hàng/Client: **NHÀ MÁY BÁNH KẸO BISCAFUN - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI**
- Địa chỉ/Address: **KCN Quảng Phú, 02 Nguyễn Chí Thanh, TP. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam**
- Ngày nhận mẫu/Date of receiving: 27/8/2020
- Ngày thử nghiệm/Date of testing: từ ngày/from: 27/8/2020 đến ngày/to: 10/9/2020
- Kết quả thử nghiệm/Test results:

TT/ Item	TÊN CHỈ TIÊU, ĐƠN VỊ TÍNH/ Test property, unit	PHƯƠNG PHÁP THỬ/ Test method	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM/ Test result
1	Độ ẩm g/100g	TCVN 4069:2009	11,4
2	Hàm lượng chất béo g/100g	TCVN 6555:2017	18,7
3	Hàm lượng Carbohydrate g/100g	KT2.K2.TN-14/TP	59,5
4	Hàm lượng Protein g/100g	TCVN 8125:2015	4,53
5	Hàm lượng Cd mg/kg	AOAC 999.11	< 0,05 (MQL)
6	Hàm lượng Pb mg/kg	AOAC 999.11	< 0,05 (MQL)
7	Hàm lượng As mg/kg	AOAC 986.15	KPH (MDL = 0,015)
8	Hàm lượng Hg mg/kg	AOAC 971.21	KPH (MDL = 0,015)
9	Aflatoxin B1 µg/kg	AOAC 991.31	KPH (MDL = 0,5)
10	Aflatoxin tổng (B1, B2, G1, G2) µg/kg	AOAC 991.31	KPH (MDL = 1,0)
11	Ochratoxin A µg/kg	AOAC 2000.09	KPH (MDL = 0,5)
12	Deoxynivalenol µg/kg	KT2.K8.TN-07/S	KPH (MDL = 150)
13	Zearalenone µg/kg	KT2.K8.TN-07/S	KPH (MDL = 5,0)

KT2.QT.30/B.05/02.04.2019

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TEST REPORT

TT/ Item	TÊN CHỈ TIÊU, ĐƠN VỊ TÍNH/ Test property, unit	PHƯƠNG PHÁP THỬ/ Test method	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM/ Test result	
14	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	TCVN 4884-1:2015	KPH (< 10)
15	Coliforms	CFU/g	TCVN 6848:2007	KPH (< 10)
16	E.coli	MPN/g	TCVN 6846:2007	KPH (< 3)
17	Clostridium perfringens	CFU/g	TCVN 4991:2005	KPH (< 10)
18	Bacillus cereus giả định	CFU/g	TCVN 4992:2005	KPH (< 10)
19	Staphylococci có phản ứng dương tính với Coagulase (S.aureus và các loài khác)	CFU/g	TCVN 4830-1:2005	KPH (< 10)
20	Tổng số bào tử nấm men, nấm mốc	CFU/g	TCVN 8275-2:2010	KPH (< 10)

Ghi chú/Notes:

- KPH: không phát hiện/Not detectable;
- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng gửi/The test results are valid only for the received sample from client;
- Tên mẫu, ký hiệu mẫu, tên khách hàng và địa chỉ được ghi theo yêu cầu của khách hàng/The sample, mark, client and address are named by client's requirements;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 2/This Test report not be reproduced except in full without the written approval of QUATEST 2;
- Trung tâm Kỹ thuật 2 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả/QUATEST 2 is disclaimer when the information is supplied by the customer and can affect the validity of results.
- (NA): Phép thử chưa được BoA công nhận/Test method is not accredited by BoA.
- (S): Kết quả thử nghiệm được thực hiện bởi nhà thầu phụ/Tested by Subcontractor.
- MDL: Giới hạn phát hiện của phương pháp/ Method Detection Limit.
- MQL: Giới hạn định lượng của phương pháp/ Method Quantification Limit.

PHỤ TRÁCH PHÒNG KỸ THUẬT 8
 Head of Technical Division 8



Đặng Tuấn Kiệt

KT. GIÁM ĐỐC
 Director



PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Hữu Trung

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 093/QNS-KCS

Quảng Ngãi, ngày 13 tháng 4 năm 2022.

V/v bổ sung nhãn sản phẩm vào hồ sơ
công bố sản phẩm của Nhà máy Bánh
kẹo Biscafun.

Kính gửi: Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Quảng Ngãi

Căn cứ Nghị định số: 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 “Quy định chi tiết
thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm”;

Căn cứ các Bản Tự công bố sản phẩm của Nhà máy Bánh kẹo Biscafun Chi
nhánh Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi;

Thực hiện đúng quy định nhà nước về công bố sản phẩm theo quy định hiện
hành, Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi xin bổ sung 01 nhãn mới đính kèm
vào bộ hồ sơ Tự công bố cho sản phẩm như sau:

TT	Tên sản phẩm	Số bản tự công bố sản phẩm	Ngày có hiệu lực	Số lượng nhãn bổ sung
1	Bánh mềm sô cô la vị sầu riêng sweet pie	Số: 33BCF/QNS/2020	30/9/2020	01

Công ty cam kết:

- Sản phẩm này khi sử dụng nhãn bao bì mới chất lượng vẫn giữ nguyên như
đã công bố.

- Các thông tin ghi trên nhãn đều phù hợp với các quy định hiện hành và bổ
sung nhãn này vào các bộ hồ sơ Tự công bố đang lưu giữ tại Công ty.

Kính trình Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Quảng Ngãi tiếp nhận nhãn
sản phẩm của Công ty bổ sung vào các bộ hồ sơ Tự công bố đang lưu giữ tại Chi
cục./.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- NM Bánh kẹo Biscafun (Để biết);
- Lưu Phòng KCS Công ty.

Đính kèm:

- 01 (một) nhãn sản phẩm.

CÔNG TY CP ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI *take*
QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM
QUẢN LÝ SẢN PHẨM



Trần Trọng
Võ Thành Đăng

Nutrition Facts

Serving Size		100g	
Serving Per Container			
Amount Per Serving			
Calories 424.42	Calories from Fat 168.3		
% Daily Value *			
Total Fat 18.7g	28.76%		
Total Carbohydrate 59.5g	19.83%		
Protein 4.53g			
Vitamin A 0%	Vitamin C 0%		
Calcium 0%	Iron 0%		
* Percent Daily Values are based on a 2,000 calories diet. Your daily values may be higher or lower depending on your calories needs.			
	Calories	2,000	2,500
Total Fat	Less than	65g	80g
Sat fat	Less than	20g	25g
Cholesterol	Less than	300mg	300mg
Sodium	Less than	2,400mg	2,400mg
Total Carbohydrate		300g	375g
Dietary Fiber		25g	30g
Calories per gram			
Fat 9	Carbohydrate 4	Protein 4	

Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu (Main qualitative targets)

Độ ẩm (Moisture) \leq 14% khối lượng

Thành phần:

Bánh nền: Bột mỳ, mạch nha, đường, chất béo (shortening), bột sữa béo, muối, chất tạo xốp (500ii, 503ii), chất điều chỉnh độ acid (341i), bột sấu riêng, hương thực phẩm tổng hợp (vanilla), chất bảo quản (202).

Kem: Mạch nha, đường, gelatine, đạm đậu nành, hương thực phẩm tổng hợp (vani, sấu riêng), màu tổng hợp (102).

Sôcôla: Đường, chất béo (CBR), bột sữa gầy, bột ca cao, bột whey, ca cao mass, chất nhũ hóa (322i, 476), hương thực phẩm tổng hợp (vani, sôcôla).

Khuyến cáo: Không dùng cho người mẫn cảm hoặc dị ứng với các thành phần kể trên.

Hướng dẫn sử dụng: Sản phẩm chỉ được sử dụng khi bao bì còn nguyên vẹn, không sử dụng khi bao bì bị rách, hở, có mùi vị lạ hay quá hạn sử dụng.

Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng mặt trời.

NSX và HSD: Xem trên bao bì.

Ingredients:

Cake: Wheat flour, glucose syrup, sugar, fat (shortening), whole milk powder, salt, leavening agents (500ii, 503ii), acidity adjusting agent (341i), durian powder, artificial flavour (vanilla), preservative (202).

Cream: Glucose syrup, sugar, gelatine, soy protein, artificial flavours (vanillin, durian), synthetic colour (102).

Chocolate coating: Sugar, fat (CBR), skim milk powder, cocoa powder, whey powder, cocoa mass, emulsifiers (322i, 476), artificial flavours (vanillin, chocolate).

Recommendations: Do not use for people who are sensitive or allergic to the above components.

Instructions for use: Product is only used while the packing is undamaged, not use while the packing is open, torn and having unusual taste and smell or over expiry date.

Instructions for storage: Keep in dry and cool place, avoid from direct sunlight.

MFG & EXP: Show on the pack.



Nguyễn Thị Xuyên



Sản xuất tại: NHÀ MÁY BÁNH KEO BISCAFUN
- CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI
Địa chỉ: Số 02 đường Nguyễn Chí Thanh, phường Quảng Phú,
thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam.
Manufactured by: BISCAFUN CONFECTIONERY FACTORY
- BRANCH OF QUANG NGAI SUGAR JOINT STOCK COMPANY
Address: 02 Nguyen Chi Thanh street, Quang Phu ward,
Quang Ngai city, Quang Ngai province, Vietnam.
Tel: (84) 0255 3822 153 Email: info@biscafun.com.vn
Website: http://biscafun.com.vn/



Khối lượng tịnh: 440 g
(20 cái x 22 g)



Nguyễn Thị Xuyên